

QUYẾT ĐỊNH

Về ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình nâng cao chất lượng, phát hiện bồi dưỡng năng khiếu, nhân tài lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật - thể dục, thể thao của Thành phố Hồ Chí Minh năm 2019

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Chương trình hành động số 19-CTrHĐ/TU ngày 31 tháng 10 năm 2016 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ X về Chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 6252/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ X về Chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 5190/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Kế hoạch đẩy mạnh thực hiện Chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2018 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 4162/QĐ-UBND ngày 04 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình nâng cao chất lượng, phát hiện, bồi dưỡng năng khiếu, nhân tài lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật - thể dục, thể thao của Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 - 2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao tại Tờ trình số 1055/TTr-SVHTT-TCPC ngày 28 tháng 3 năm 2019 và của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1282/TTr-SNV ngày 09 tháng 4 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Chương trình nâng cao chất lượng, phát hiện bồi dưỡng năng khiếu, nhân tài lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật - thể dục, thể thao của Thành phố Hồ Chí Minh năm 2019.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Thủ trưởng các sở, ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Noi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND.TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- VPUB: các PVP;
- Phòng: VX, TH;
- Lưu: VT, (VX/LH)/†

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Lê Thanh Liêm

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình nâng cao chất lượng, phát hiện, bồi dưỡng năng khiếu, nhân tài lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật - thể dục, thể thao của Thành phố Hồ Chí Minh năm 2019

(Kèm theo Quyết định số 1558/QĐ-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2019
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

Căn cứ Quyết định 6252/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ X về Chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực giai đoạn của Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016- 2020.

Căn cứ Quyết định 4162/QĐ-UBND ngày 04 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình nâng cao chất lượng, phát hiện, bồi dưỡng năng khiếu, nhân tài lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật - thể dục, thể thao Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 - 2020.

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình nâng cao chất lượng, phát hiện bồi dưỡng năng khiếu, nhân tài lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật - thể dục, thể thao của thành phố năm 2019 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng tài năng từ các trường chuyên ngành, lớp năng khiếu của nhạc viện, trung tâm văn hóa, nhà thi đấu với các bộ môn nghệ thuật có tính hàn lâm, kỹ năng, kỹ xảo cao như nhạc giao hưởng, opera, múa ba lê, xiếc...; bồi dưỡng nâng cao kỹ năng, hoàn thiện kỹ thuật, kỹ xảo cho các diễn viên, nghệ sĩ ở các bộ môn múa, xiếc, rối...

- Đào tạo chuyên môn cho lực lượng đạo diễn, diễn viên, biên đạo, kỹ thuật viên đáp ứng với yêu cầu trong tình hình mới. Mở rộng đào tạo đội ngũ diễn viên, nghệ sĩ những lĩnh vực nghệ thuật phát triển mạnh trong những năm gần đây như múa đương đại, thiết kế sân khấu, kỹ thuật âm thanh, công nghệ âm nhạc. Nâng cao chất lượng đội ngũ diễn viên có năng khiếu, tài năng, đào tạo bài bản chính quy để bổ sung các đơn vị nghệ thuật làm động lực thúc đẩy hoạt động các đơn vị nghệ thuật công lập góp phần phát triển nghệ thuật thành phố và cả nước, góp phần truyền bá văn hoá Việt Nam ra thế giới.

- Rà soát, phát hiện và tuyển chọn tài năng, năng khiếu của thành phố đến năm 2020, đào tạo lực lượng vận động viên trẻ tài năng đạt thành tích cao trong các giải khu vực và thế giới như SEA Games, ASIAD, Olympic và đào tạo lực lượng cán bộ, huấn luyện viên, trọng tài có trình độ quốc tế nhằm nâng cao vị thế của thể dục thể

thao thành phố trên đấu trường khu vực, quốc tế đến năm 2020 và những năm tiếp theo; phát triển lĩnh vực thể thao thành phố xứng tầm với vị trí là đô thị đặc biệt, trung tâm lớn của cả nước.

- Nâng cao năng lực quản lý, điều hành, chuẩn hóa đội ngũ công chức, viên chức làm công tác quản lý trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật - thể dục, thể thao.

2. Yêu cầu

- Tạo điều kiện thuận lợi, đẩy mạnh phát hiện, tìm kiếm nhân tài song song với sàng lọc, nâng cao chất lượng hoạt động văn hóa, nghệ thuật - thể dục thể thao. Triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp đề ra đồng bộ, toàn diện và có trọng tâm, trọng điểm.

- Bám sát các nội dung Chương trình hành động số 19-CTrHĐ/TU, Quyết định số 6252/QĐ-UBND, các kế hoạch, hướng dẫn của Trung ương và các chương trình, đề án, kế hoạch phát triển ngành văn hóa, nghệ thuật - thể dục, thể thao có liên quan của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Thường xuyên rà soát, đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cũng như phát triển năng khiếu, nhân tài đảm bảo tính khả thi, hiệu quả. Đổi mới phương pháp tuyển sinh, công khai, minh bạch; không giới hạn địa giới hành chính nhằm tuyển học viên tài năng, năng khiếu trong nước để đào tạo.

- Kết hợp tốt với chính sách thu hút và phát triển người có tài năng đặc biệt (theo Nghị quyết số 20/2018/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân thành phố) nhằm nâng cao hiệu quả phát hiện, bồi dưỡng và phát huy các nhân tố tài năng, năng khiếu trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật - thể dục, thể thao.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Nâng cao chất lượng đào tạo, phát hiện, bồi dưỡng năng khiếu, nhân tài lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật

1.1 Nội dung

- Phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng tài năng từ các trường chuyên ngành, lớp năng khiếu các nhạc viện, trung tâm văn hóa, nhà thi đấu.

- Tiếp tục đào tạo lực lượng đạo diễn, diễn viên, kỹ thuật viên đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Mở rộng đào tạo đội ngũ diễn viên, nghệ sĩ những lĩnh vực nghệ thuật phát triển mạnh trong những năm gần đây như công nghệ âm nhạc, đạo diễn âm thanh ánh sáng, quảng bá nghệ thuật múa đương đại, thiết kế sân khấu, kỹ thuật âm thanh ...

1.2 Đối tượng

- Các trường hợp học sinh, sinh viên tốt nghiệp các ngành nghệ thuật; các tài năng trẻ đạt giải cao trong các hội diễn, hội thi; có năng khiếu và đam mê để đào tạo chuyên sâu.

- Diễn viên giỏi, yêu nghề và có đam mê, tâm huyết với ngành, đang hoạt động nghệ thuật tại các đơn vị trên địa bàn thành phố.

- Tài năng, năng khiếu trẻ xuất thân trong các gia đình có truyền thống hoạt động nghệ thuật.

- Cán bộ trẻ, có chiều hướng phát triển tốt, có tâm huyết với ngành; các viên chức công tác các lĩnh vực nghiên cứu, sưu tầm, bảo quản, bảo tồn di tích của khối di sản văn hóa.

- Các trường hợp được tuyển chọn đảm bảo các yêu cầu phù hợp với tiêu chí tuyển chọn của từng lĩnh vực ứng viên dự tuyển; có nguyện vọng phục vụ lâu dài trong các đơn vị sự nghiệp lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật thuộc Sở Văn hóa và Thể thao thành phố Hồ Chí Minh.

1.3. Hình thức đào tạo, bồi dưỡng

- Áp dụng đa dạng các phương thức đào tạo tùy theo đặc thù của bộ môn, điều kiện đào tạo và nguồn lực của từng đơn vị; Mời chuyên gia trong và ngoài nước về giảng dạy, truyền đạt kinh nghiệm cho học viên, diễn viên để tiết kiệm ngân sách, tăng hiệu quả đào tạo.

- Tập trung đào tạo tại nước ngoài đối với các nội dung đào tạo chuyên môn về múa ba lê, múa dân gian quốc tế, giao hưởng, biên đạo múa, đạo diễn sân khấu, họa sĩ thiết kế sân khấu, diễn viên rối, âm nhạc, thanh nhạc và các lĩnh vực nghệ thuật đáp ứng xu thế phát triển của xã hội như công nghệ âm nhạc, đạo diễn âm thanh, đạo diễn ánh sáng, quản lý nhà hát...

- Áp dụng hình thức truyền nghề, bồi dưỡng đối với loại hình nghệ thuật truyền thống điển hình như hát bội, cải lương, múa rối nước...

1.4. Chỉ tiêu cụ thể (chi tiết Phụ lục 1 đính kèm)

a) Về truyền nghề:

Tổ chức đào tạo theo hình thức truyền nghề đối với 02 nhóm lĩnh vực nghệ thuật gồm: 01 lớp Hát bội; 01 lớp Múa rối.

b) Về mời chuyên gia:

Mời chuyên gia sang huấn luyện cho đội ngũ diễn viên, nghệ sĩ thuộc 03 nhóm ngành, gồm:

- Giao hưởng, nhạc kịch, vũ kịch: mời 15 chuyên gia huấn luyện;

- Múa rối: mời 02 nghệ sĩ uy tín, có tay nghề cao trong nước huấn luyện;

- Xiếc: mời 02 chuyên gia Nga huấn luyện.

c) Về đào tạo, bồi dưỡng trong nước:

Tổ chức đào tạo dài hạn các chuyên ngành đặc thù phục vụ công tác giữ gìn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc, gồm: 02 tiến sĩ các chuyên ngành sử học, văn hóa học, bảo tồn bảo tàng, 07 thạc sĩ các chuyên ngành sử học, văn hóa học, bảo tồn bảo tàng, sân khấu kịch...

d) Về đào tạo, bồi dưỡng nước ngoài:

- Đào tạo sau đại học: 9 học viên, gồm 04 thạc sĩ giao hưởng, 02 thạc sĩ nhạc kịch, 03 thạc sĩ thanh nhạc.

- Đào tạo đại học chuyên sâu 38 học viên, gồm: 06 nhạc giao hưởng, 03 biên đạo múa ballet, 03 đạo diễn sân khấu (nhạc kịch), 03 đạo diễn điện ảnh, 03 quay phim, 03 biên kịch, 03 đạo diễn ánh sáng, 03 đạo diễn âm thanh, 02 công nghệ âm nhạc, 03 họa sĩ thiết kế sân khấu hiện đại, 03 quản lý nhà hát, 03 quảng bá nghệ thuật, truyền thông đa phương tiện.

- Đào tạo cao đẳng: 12 học viên múa ballet soloist.

- Đào tạo trình độ trung cấp: 22 học viên, gồm 12 học viên múa dân gian quốc tế, 10 diễn viên xiếc.

1.5. Địa điểm đào tạo, tập huấn

a) Về truyền nghề:

Tổ chức tại Nhà hát Nghệ thuật Hát bội, Nhà hát Nghệ thuật Phương Nam.

b) Về mời chuyên gia:

Mời chuyên gia sang huấn luyện cho đội ngũ diễn viên, nghệ sĩ tại Nhà hát Giao hưởng Nhạc, Vũ kịch và Nhà hát nghệ thuật Phương Nam.

c) Về đào tạo, bồi dưỡng trong nước:

Tổ chức đào tạo tại Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn (Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh), Trường Đại học Văn hóa, Trường Đại học Sân khấu và Điện ảnh; các trường, viện, cơ sở đào tạo uy tín trên địa bàn Thành phố và trong nước.

d) Về đào tạo, bồi dưỡng nước ngoài:

Phân bổ học viên đào tạo tại các nước, cụ thể như sau:

- Tại Liên bang Nga: Đại học Văn hóa Quốc gia Moscow; Trung cấp Nghệ Thuật Ca Múa Nhạc Moscow; Học viện Nghệ thuật Quốc gia Nga, St Petersburg; Học viện ballet Vaganova; Học viện Xiếc và sân khấu quốc gia Liên Bang Nga, Trường Xiếc Quốc gia Moscow (GUCEY).

- Tại Hoa Kỳ: Đại học California tại Los Angeles (UCLA); Đại học Full Sail.

- Tại Liên bang Úc: Đại học Western Sydney; Đại học Edith Cowan...

2. Đào tạo nguồn nhân lực thể thao thành tích cao

2.1. Nội dung

Tập trung đầu tư các môn thể thao trọng điểm có khả năng đạt thành tích cao trên đấu trường quốc tế.

2.2. Đối tượng

Tập trung đào tạo nâng cao cho lực lượng vận động viên, huấn luyện viên, trọng tài và cán bộ chuyên môn, khoa học ứng dụng với các đối tượng đáp ứng những tiêu chuẩn chung sau:

a) Vận động viên:

- Có thể chất, hình thái, năng khiếu thể thao tốt, có khả năng rèn luyện, thích nghi với lượng vận động cao, phù hợp với sự phát triển dài hạn, chuyên sâu.

- Có phẩm chất đạo đức tốt, chuyên cần, đam mê, gắn bó với sự nghiệp thể dục thể thao.

b) Huấn luyện viên, trọng tài, cán bộ chuyên môn:

Tuyển chọn từ đội ngũ vận động viên trưởng thành, có trình độ chuyên môn, đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn sau:

- Đã có thành tích đóng góp cho thể thao quốc gia và Thành phố.

- Có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực huấn luyện, tận tâm với sự nghiệp phát triển thể dục thể thao Thành phố.

- Có trình độ ngoại ngữ để tiếp thu, giao tiếp và làm việc ở nước ngoài.

2.3. Hình thức đào tạo, bồi dưỡng

a) Đào tạo dài hạn ở nước ngoài:

- Đào tạo xuyên suốt từ giai đoạn chuyên môn hóa ban đầu đến giai đoạn hoàn thiện thể thao nhằm tạo nguồn lực lượng vận động viên phát triển mạnh, phương thức đào tạo hoàn toàn mới theo công nghệ huấn luyện tiên tiến tại nước ngoài.

- Dự kiến thực hiện theo 02 chu kỳ đào tạo, mỗi chu kỳ kéo dài khoảng 18 tháng tại các quốc gia. Chỉ tiêu cho từng bộ môn được phân bổ hợp lý theo mỗi chu kỳ do hội đồng chuyên môn và trưởng các bộ môn đề xuất cụ thể từng giai đoạn. Ở mỗi bộ môn, các vận động viên được cử đi đào tạo có huấn luyện viên tháp tùng chịu trách nhiệm hướng dẫn ban đầu tại địa điểm tập huấn. Số lượng huấn luyện viên tháp tùng tùy thuộc vào đặc thù của bộ môn và số lượng vận động viên được cử đi đào tạo (từ 01 đến 02 huấn luyện viên/môn). Nếu có điều kiện, huấn luyện viên có thể ở lại cùng học tập với vận động viên, nếu không, sẽ bàn giao công tác huấn luyện cho huấn luyện viên nước sở tại và trở về nước để tiếp tục công tác chuyên môn.

b) Tập huấn ngắn hạn ở nước ngoài:

Tập trung thực hiện đào tạo trong giai đoạn 2019 - 2020 tại các cường quốc thể thao. Việc tập huấn ngắn hạn tại nước ngoài đối với vận động viên, huấn luyện viên các bộ môn trong giai đoạn chuyên môn hoặc giai đoạn tiền thi đấu từ 01 đến 03 tháng trong năm, nhằm thay đổi môi trường tập luyện, giúp thích ứng với các điều kiện tập luyện hiện đại và cọ xát với đối thủ mạnh để nâng cao trình độ, tâm lý, cải thiện thành tích thi đấu.

c) Kết hợp với y học, dinh dưỡng:

Phối hợp với các chuyên viên về y học thể dục thể thao, dinh dưỡng xây dựng kế hoạch huấn luyện khoa học, đảm bảo yếu tố dinh dưỡng, y học hỗ trợ tốt nhất sự hồi phục cho vận động viên, tạo sự đột phá về lượng vận động cao, tăng hiệu quả luyện tập và tăng thành tích thể thao. Cấp kinh phí sử dụng thuốc, thực phẩm chức năng ngoài tiền ăn và ở cho các vận động viên tập huấn dài hạn ở nước ngoài.

d) Kết hợp giữa tập luyện và thi đấu:

Nghiên cứu và phối hợp giữa các giải thi đấu trong nước và quốc tế để có kế hoạch thi đấu phù hợp với kế hoạch huấn luyện. Xác định rõ các giải thi đấu trong, ngoài nước cần thiết để đánh giá năng lực vận động viên, tiến độ phát triển thành tích, kết quả cần xác định. Việc xác định các thành tích trong hệ thống thi đấu rất cần thiết để phục vụ cho công tác huấn luyện. Nâng dần các thành tích thi đấu, tập trung vào mục tiêu chính cần kết quả cao.

d) Kết hợp giữa đào tạo trong nước và tu nghiệp ngắn hạn tại nước ngoài:

- Đối với chương trình đào tạo cán bộ quản lý, cán bộ nghiên cứu ứng dụng khoa học, dinh dưỡng, tâm lý, bác sĩ thể thao kết hợp giữa đào tạo trong nước tại các trường đại học, học viện, viện nghiên cứu uy tín trong nước.

- Hàng năm kết hợp cử tu nghiệp ngắn hạn về chuyên ngành quản lý, huấn luyện thể lực, khoa học ứng dụng, y học, dinh dưỡng, tâm lý... tại nước ngoài, thông qua các hội nghị, hội thảo, khóa tập huấn từng chuyên ngành quốc tế.

e) Mời chuyên gia huấn luyện:

Mời chuyên gia, huấn luyện viên trong và ngoài nước về giảng dạy, huấn luyện, truyền đạt kinh nghiệm cho cán bộ, huấn luyện viên, trọng tài, vận động viên.

2.4. Chỉ tiêu cụ thể

a) Trong năm 2019, cử 15 huấn luyện viên, 66 vận động viên trẻ tài năng đào tạo dài hạn tại nước ngoài thuộc các môn thể thao gồm: (Quần vợt, Bơi lội, Karatedo, Cầu lông, Taekwondo, Thể dục dụng cụ, Canoeing, Bóng bàn, Nhảy cầu, Kiếm, Boxing, Cử tạ, Đèn kinh và Judo) (*Phụ lục 2*).

b) Đào tạo, bồi dưỡng 14 lượt huấn luyện viên, 12 lượt trọng tài trình độ quốc tế ở các môn Bắn súng, Wushu, Taekwondo, Bóng đá nữ, Futsal nam, Bóng rổ, Thể dục dụng cụ, Kiếm, Cầu lông, Boxing và Judo (*Phụ lục 2*).

c) Đào tạo cán bộ quản lý, cán bộ khoa học, bác sĩ thể thao trong nước kết hợp tu nghiệp ngắn hạn tại nước ngoài (*Phụ lục 2*), cụ thể:

- 02 cán bộ quản lý (tiến sĩ, thạc sĩ).
- 03 cán bộ ứng dụng khoa học thể thao (tiến sĩ).
- 01 cán bộ dinh dưỡng thể thao (thạc sĩ).

- 02 bác sĩ thể thao.

d) Tập huấn ngắn hạn: 40 huấn luyện viên, 214 vận động viên thuộc 30 bộ môn để chuẩn bị lực lượng cho các sự kiện thể thao trong giai đoạn trước mắt như SEA Games 2019... (Phụ lục 2).

2.5. Địa điểm đào tạo, tập huấn

a) Tiến hành khảo sát, lựa chọn và ký kết hợp đồng hợp tác với các địa phương, đơn vị, học viện, cơ quan quản lý huấn luyện thể thao của các quốc gia và vùng lãnh thổ; địa điểm được xem xét, lựa chọn phải đảm bảo các yêu cầu sau:

- Có khả năng, tiềm năng phát triển và hợp tác quốc tế.
 - Có thành tích đào tạo, huấn luyện được giới chuyên môn công nhận.
 - Có đội ngũ huấn luyện viên giỏi, có kinh nghiệm huấn luyện lực lượng trẻ và nâng cao, phù hợp với nội dung các môn thể thao theo yêu cầu của Thành phố.
 - Có cơ sở vật chất, nơi ăn, ở, tập luyện tiện nghi, trang thiết bị tập luyện đạt quy chuẩn quốc tế.
 - Có nền y học thể dục thể thao phát triển, có khả năng phối hợp và hỗ trợ quá trình huấn luyện cho vận động viên cấp cao.
- b) Quy hoạch nhóm môn thể thao được đào tạo theo 3 khu vực:
- (1) Các cường quốc thể thao Châu Âu - Châu Mỹ - Châu Đại Dương: Hoa Kỳ, Úc, Pháp, Hungary, Nga, Đức.
 - (2) Các cường quốc thể thao Châu Á: gồm Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc, Đài Loan (Trung Quốc), Iran.
 - (3) Các quốc gia có thế mạnh về thể thao ở Đông Nam Á: gồm Thái Lan, Malaysia, Indonesia, Philipines.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Chương trình nâng cao chất lượng, phát hiện bồi dưỡng năng khiếu, nhân tài lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật - thể dục, thể thao của Thành phố năm 2019 được trích từ nguồn ngân sách thành phố, các nguồn hỗ trợ của Trung ương và nguồn xã hội hóa (tài trợ, học bổng của các tổ chức, đối tác trong và ngoài nước; nguồn tự túc từ bản thân hoặc gia đình diễn viên, vận động viên...) theo quy định pháp luật hiện hành.

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách của thành phố, cơ quan được phân công chủ trì thực hiện Chương trình (Sở Văn hóa và Thể thao) có trách nhiệm phối hợp với cơ quan được phân công thẩm định kinh phí (Sở Tài chính) để tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định phân bổ ngân sách thực hiện các nội dung của Chương trình.

V. PHÂN CÔNG, TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa và Thể thao

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Chương trình nâng cao chất lượng, phát hiện bồi dưỡng năng khiếu, nhân tài lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật - thể dục, thể thao năm 2019 và những năm tiếp theo.

- Xây dựng dự toán trên cơ sở nhu cầu đào tạo thực tế theo quy định, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định bố trí nguồn kinh phí cho Sở Văn hóa và Thể thao thực hiện theo tiến độ.

- Phối hợp chặt chẽ với các sở - ngành có liên quan thực hiện các chỉ tiêu và giải pháp đề ra trong Kế hoạch; kịp thời đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, giải quyết những vấn đề có liên quan trong quá trình thực hiện Kế hoạch này.

- Chỉ đạo và kiểm tra việc thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng tại các đơn vị trực thuộc, các trường, trung tâm đào tạo, bồi dưỡng, trung tâm biểu diễn nghệ thuật, trung tâm tập huấn và tổ chức thi đấu thể dục, thể thao theo quy định và đảm bảo tiến độ đề ra.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố xây dựng cơ chế huy động, quản lý và sử dụng nguồn xã hội hóa thực hiện Chương trình.

- Báo cáo sơ kết theo định kỳ 06 tháng, định kỳ hàng năm và gửi về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Sở Nội vụ

- Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao triển khai và thường xuyên kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện Kế hoạch.

- Căn cứ báo cáo sơ kết, tổng kết thực hiện Kế hoạch do Sở Văn hóa và Thể thao soạn thảo để tổng hợp, báo cáo trình Ủy ban nhân dân thành phố.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Nội vụ và Sở Tài chính nghiên cứu, triển khai thực hiện các nội dung kế hoạch có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ được phân công.

- Cân đối, bố trí nguồn vốn đầu tư các dự án, công trình lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật - thể dục, thể thao theo kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố.

4. Sở Tài chính

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư cân đối và bố trí nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch.

- Thực hiện bố trí kinh phí và hướng dẫn Sở Văn hóa và Thể thao và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện thủ tục thanh, quyết toán theo quy định pháp luật.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao trong công tác đào tạo văn hóa cho đội ngũ thiếu nhi, thiếu niên, thanh niên là các học viên năng khiếu trẻ nhằm đảm bảo hoàn chỉnh trình độ kiến thức phổ thông đầy đủ cho lực lượng diễn viên, nghệ sĩ, vận động viên thuộc trong độ tuổi đi học. Đảm bảo việc cân bằng giữa đào tạo chuyên ngành, năng khiếu với giáo dục phổ thông căn bản theo quy định hiện hành.

- Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao thực hiện tốt các chương trình phát triển văn hóa, thể thao trong nhà trường và các phong trào, hội thi tài năng trẻ học đường để tổng hợp, phát hiện nguồn học viên năng khiếu giới thiệu cho Sở Văn hóa và Thể thao có kế hoạch theo dõi, bồi dưỡng và đào tạo trở thành lực lượng ưu tú cho ngành văn hóa, nghệ thuật - thể dục, thể thao thành phố.

6. Các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng văn hóa, nghệ thuật - thể dục, thể thao

Chủ động tham gia phát hiện, khuyến khích và giới thiệu các nhân tố trẻ tài năng cho các trung tâm biểu diễn văn hóa, nghệ thuật - thể dục, thể thao để Sở Văn hóa và Thể thao lập danh sách đưa vào nguồn phát hiện năng khiếu trẻ, tiếp tục đào tạo, bổ sung nguồn diễn viên, vận động viên ưu tú cho Thành phố.

7. Các Sở - ngành thành phố, Ủy ban nhân dân quận - huyện

- Trên cơ sở kế hoạch được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt, chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, phát triển lực lượng diễn viên, vận động viên, huấn luyện viên và các chức danh liên quan của ngành văn hóa, nghệ thuật - thể dục, thể thao năm 2019; lòng ghép trong Kế hoạch thực hiện Chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thành phố hàng năm của cơ quan, đơn vị.

- Triển khai thực hiện các nội dung được phân công và phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao theo dõi, đánh giá và tổng kết kết quả thực hiện Kế hoạch.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, Thủ trưởng các Sở - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (qua Sở Văn hóa và Thể thao) để xem xét, giải quyết./.





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 1

CHỈ TIÊU ĐÀO TẠO LĨNH VỰC VĂN HÓA - NGHỆ THUẬT NĂM 2019

(kèm theo Quyết định số 155/QĐ-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2019
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

STT	NỘI DUNG ĐÀO TẠO	CHỈ TIÊU	THỜI GIAN ĐÀO TẠO	ĐỊA ĐIỂM ĐÀO TẠO (dự kiến)	GHI CHÚ
I	TRUYỀN NGHỀ				
1	Hát bội	1 lớp/năm		Nhà hát Nghệ thuật Hát Bội	
2	Múa rối	1 lớp/năm		Nhà hát Nghệ thuật Phương Nam	
3	Cải lương	1 lớp/năm		Nhà hát Cải lương Trần Hữu Trang	
II	MỜI CHUYÊN GIA TẬP HUẤN				
1	Giao hưởng, nhạc kịch và vũ kịch	1 lần/năm (15 chuyên gia, 18 lượt)		Nhà hát Giao hưởng - Nhạc, Vũ kịch	
2	Múa rối	1 lần/năm (02 nghệ sĩ có tay nghề trong nước)		Nhà hát Nghệ thuật Phương Nam	
3	Xiếc	1 lần/năm (02 chuyên gia)		Nhà hát Nghệ thuật Phương Nam	
III	ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG TRONG NƯỚC	9			
1	Tiến sĩ các chuyên ngành sử học, văn hóa học, ...	2	3 năm	ĐHKHXH & NV, Đại học Văn hóa, các trường, cơ sở đào tạo uy tín	
2	Thạc sĩ các chuyên ngành sử học, văn hóa học, ...	5	2 năm	ĐHKHXH & NV, Đại học Văn hóa, các trường, cơ sở đào tạo uy tín	
3	Thạc sĩ sân khấu	2	2 năm	ĐH Sân khấu và Điện ảnh; Đại học Văn hóa, các trường, cơ sở đào tạo uy tín	
IV	ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG Ở NƯỚC NGOÀI	81			
1	Đào tạo sau đại học	9			

STT	NỘI DUNG ĐÀO TẠO	CHỈ TIÊU	THỜI GIAN ĐÀO TẠO	ĐỊA ĐIỂM ĐÀO TẠO (dự kiến)	GHI CHÚ
1,1	Thạc sĩ nhạc giao hưởng	4	3 năm	ĐH Văn hóa Quốc gia Moscow (Moscow State Institute of Culture - IPCC) hoặc Học viện nghệ thuật Quốc gia Nga (RGISI)	
1,2	Thạc sĩ nhạc kịch	2	3 năm		
1,3	Thạc sĩ thanh nhạc	3	3 năm		
2	Đào tạo đại học chuyên sâu		38		
2,1	Nhạc giao hưởng	6	4 năm	ĐH Văn hóa Quốc gia Moscow (Moscow State Institute of Culture - IPCC) hoặc Học viện nghệ thuật Quốc gia Nga (RGISI)	
2,2	Biên đạo múa ballet	3	4 năm		
2,3	Đạo diễn sân khấu (nhạc, kịch)	3	4 năm		
2,4	Đạo diễn điện ảnh	3	4 năm	Đại học California - Los Angeles (UCLA - School of Theater, Film & Television), hoặc Đại học North California (UNCSA), Đại học FullSail, Hoa Kỳ	
2,5	Quay phim	3	4 năm		
2,6	Biên kịch	3	4 năm		
2,7	Đạo diễn ánh sáng	3	4 năm		
2,8	Đạo diễn âm thanh	3	4 năm		
2,9	Công nghệ âm nhạc	2	4 năm	Trường Hoa Kỳ	
2,10	Họa sĩ thiết kế sân khấu hiện đại	3	4 năm	Đại học California - Los Angeles (UCLA)	
2,11	Quản lý nhà hát	3	4 năm	Edith Cowan Đại học (ECU), Úc	
2,12	Quảng bá nghệ thuật / truyền thông đa phương tiện)	3	3 năm	Đại học Tây Úc (WSU), Úc	
3	Đào tạo trình độ cao đẳng		12		
3,1	Múa ballet soloist	12	4 năm	Cao đẳng Nghệ thuật Ca múa nhạc Moscow	
4	Đào tạo trình độ trung cấp		22		
4,1	Múa dân gian quốc tế	12	4 năm	Trung cấp Nghệ thuật Ca múa nhạc Moscow	
4,2	Diễn viên xiếc	10	4 năm	Trường Xiếc quốc gia - Moscow / Học viện Xiếc & Sân khấu Quốc gia LB Nga	

STT	NỘI DUNG ĐÀO TẠO	CHỈ TIÊU	THỜI GIAN ĐÀO TẠO	ĐỊA ĐIỂM ĐÀO TẠO (dự kiến)	GHI CHÚ
V	ĐÀO TẠO NGOẠI NGỮ VÀ CHUYÊN ĐÔI	81			
1	Đào tạo tiếng Nga	55			
1,1	Giao tiếp cơ bản	2 lớp (15 - 25 học viên/lớp)	100 giờ		
1,2	Trung cấp	2 lớp (15 - 25 học viên/lớp)	100 giờ		
1,3	Chuyên ngành	2 lớp (15 - 25 học viên/lớp)	100 giờ		
2	Đào tạo tiếng Anh	26			
2,1	Pre - IELTS	1 lớp (15 - 25 học viên/lớp)	120 giờ		
2,2	IELTS 1: Intro - Intermediate	1 lớp (15 - 25 học viên/lớp)	120 giờ		
2,3	IELTS 2: Upper Intermediate	1 lớp (15 - 25 học viên/lớp)	120 giờ		
2,4	IELTS 3: Advanced	15 - 25 học viên/lớp	120 giờ		
3	Các môn học bồi trợ, chuyển đổi chương trình & hệ giáo dục (nếu được yêu cầu) *				

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 2

CHỈ TIÊU ĐÀO TẠO LĨNH VỰC THỂ DỤC THỂ THAO NĂM 2019

Đính kèm Quyết định số 1558/QĐ-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

I. CHỈ TIÊU ĐÀO TẠO

A. ĐÀO TẠO HLV - VĐV DÀI HẠN:

STT	MÔN	SỐ LƯỢNG		THỜI GIAN	ĐỊA ĐIỂM	GHI CHÚ
		HLV	VĐV			
1	Quần vợt	1	7	2 đợt	Florida, Hoa Kỳ	
2	Bơi lội	1	5	2 đợt	Nhật, Úc	
			1	9 tháng	Michigan, Hoa Kỳ	
3	Karatedo	2	3	92 ngày	Iran	
4	Cầu lông	0	4	Theo lịch quốc tế	Tập huấn Thi đấu	
5	Taekwondo (Đối kháng)	1	5	2 đợt tập huấn, thi đấu 4 giải (theo lịch WTF)	Hàn Quốc	
6	Thể dục dụng cụ	3	6	01/05 - 31/12/2019	Trung Quốc	
7	Canoeing	1	6	6 tháng	Belarus	
8	Bóng bàn	1	5	01/06 - 31/12/2019	Trung Quốc	
9	Kiếm	1	3	3 đợt	Hàn Quốc	
10	Boxing	0	4	01/03 - 30/08/2019	Thái Lan	
11	Nhảy cầu	1	2	01/03 - 30/11/2019	Trung Quốc	
12	Cử tạ	1	6	9 tháng	Trung Quốc	
13	Điền kinh	1	1	12 tháng	Florida, Hoa Kỳ	
			2	6 tháng	Florida, Hoa Kỳ	
14	Judo	1	6	20/07 - 11/12/2019	Hàn Quốc, Nhật	
TỔNG CỘNG		15	66			

B. ĐÀO TẠO HLV - VĐV NGẮN HẠN:

STT	MÔN	SỐ LƯỢNG		THỜI GIAN	ĐỊA ĐIỂM	GHI CHÚ
		HLV	VĐV			
1	Bóng ném	2	14	10/08 - 20/09/2019	Hàn Quốc	
2	Bắn súng		5	2 đợt	Hàn Quốc, Trung Quốc	
3	Quần vợt	1	6	3 đợt	Thái Lan (1); Hoa Kỳ (2); Thái Lan (3)	
4	Billard (Pool, Carom)	2	5	Thi đấu 3 giải quốc tế theo lịch	Hoa Kỳ- Hàn Quốc - Tây Ban Nha	
5	Karatedo	1	4	30 ngày	Iran	
6	Taekwondo (Q)		6	2 đợt	Hàn Quốc	
	Taekwondo (ĐK)	1	5	2 đợt	Hàn Quốc	
7	Bơi lội	0	5	3 tháng	Trung Quốc	
8	Nhảy cầu	0	3	01/05-31/07/2019	Trung Quốc	
9	Judo	0	5	2 đợt	Hàn Quốc, Nhật	
10	Dance Sport	2	4	Tháng 7 và 9/2019	Singapore - Đức	
11	Bóng đá nam	4	23	01/08 - 20/08/2019	Leon, Pháp	
	Bóng đá nữ	2	26	01/06 - 30/06/2019	Trung Quốc	
12	Bóng rổ nữ	4	13	05/08 - 19/08/2019	Thái Lan	
13	Cầu mây	1	3	2 tháng	Thái Lan	
14	Thể dục dụng cụ	3	5	01/07 - 31/08/2019	Trung Quốc	
15	Muay	0	6	2 đợt	Thái Lan	
16	Pencak Silat	1	4	05/05 - 26/06/2019	Indonesia	
17	Wushu	1	4	2 đợt	Trung Quốc	
18	Cờ vua	1	4	Thi đấu (cả năm)	Theo lịch Liên đoàn Cờ Quốc tế	
19	Bóng bàn	1	3	01/06 - 30/06/2019	Trung Quốc	
20	Rowing	1	6	3 tháng	Belarus	
21	Kiêm	1	3	3 tháng	Hàn Quốc	
22	Aerobic	2	11	Theo lịch quốc tế	Tập huấn thi đấu	

23	Boxing	0	4	3 tháng	Thái Lan	
24	Cầu lông	1	4	Theo lịch quốc tế	Tập huấn thi đấu	
25	Bóng chuyền nam	3	14	2 đợt	Hàn Quốc, Thái Lan	
26	Điền kinh	1	4	2 tháng	Thái Lan	
27	Bơi nghệ thuật	1	3	2 tháng	Nhật Bản (hoặc Kazan, Nga)	
28	Lặn	1	4	Tập huấn thi đấu	Theo lịch quốc tế	
29	Cung	1	4	3 tháng	Hàn Quốc	
30	Petanque	1	4	90 ngày	Thái Lan	
TỔNG CỘNG		40	214			

C. ĐÀO TẠO TRỌNG TÀI - HUẤN LUYỆN VIÊN:

STT	MÔN	SỐ LƯỢNG		THỜI GIAN	ĐỊA ĐIỂM	GHI CHÚ
		HLV	Trọng tài			
1	Bắn súng	1		Tháng 8, 9, 10/2019	Theo lịch LĐ BS TG và Châu Á	
			1	Tháng 8, 9, 12/2019		
2	Wushu	1	1	10 ngày	Châu Á	
3	Taekwondo	1	1	Dự kiến 10 ngày	Theo lịch LĐ Taekwondo thế giới	
4	Bóng đá (nữ)	1		01/06 - 30/06/2019	Trung Quốc	
	Futsal nam	1		Tháng 11/2019	Tây Ban Nha	
5	Bóng rổ	4		30 ngày	Hoa Kỳ, Úc	
			2	15 ngày	Châu Á	
6	Thể dục dụng cụ	2	2	01/06 - 15/06/2019	Trung Quốc	
7	Kiêm	1		90 ngày	Hàn Quốc	
8	Cầu lông		2	Theo lịch BWF, BAC	Theo lịch BWF, BAC	
9	Judo	1		30 ngày	Nhật Bản	
			3	10 ngày	Theo lịch IJF	
10	Boxing	1		01/05 - 30/07/2019	Thái Lan	
TỔNG CỘNG		14	12			

D. ĐÀO TẠO CÁN BỘ QUẢN LÝ, KHOA HỌC, BÁC SĨ THỂ THAO:

STT	NỘI DUNG ĐÀO TẠO	PHƯƠNG THỨC ĐÀO TẠO	SỐ LUỢNG	NĂM 2019		GHI CHÚ
				Thời gian	Địa điểm	
1	Cán bộ quản lý (tiến sĩ)	Hội thảo chuyên đề	1	10 ngày	Hoa Kỳ	
2	Cán bộ quản lý (thạc sĩ)	Hội thảo chuyên đề	1	10 ngày	Hoa Kỳ	
3	Tiến sĩ (y sinh học)	Tu nghiệp ngắn hạn	1	Tháng 01/2019	Theo lịch NSCA	
				Tháng 7/2019 (10 ngày)	Theo lịch NSCA	
4	Tiến sĩ (khoa học)	Đào tạo trong nước + tu nghiệp ngắn hạn	2	Tập trung	ĐH TDTT TPHCM	
				Tháng 7/2019 (15 ngày)	Thái Lan	
6	Chuyên gia dinh dưỡng (thạc sĩ)	Tu nghiệp ngắn hạn	1	30 ngày	Hungary	
7	Bác sĩ thể thao	Đào tạo trong nước + tu nghiệp ngắn hạn	2	Tập trung	ĐH Y dược	
TỔNG CỘNG			8			

II. NHU CẦU VỀ THỰC PHẨM DINH DƯỠNG BỔ SUNG VÀ HỌC VĂN HÓA

A. ĐÀO TẠO HLV - VĐV DÀI HẠN:

STT	MÔN	SỐ LUỢNG		GHI CHÚ
		HLV	VĐV	
1	Quần vợt	1	7	
2	Bơi lội	1	4	
3	Karatedo	2	3	
4	Cầu lông	0	4	
5	Taekwondo	1	5	
6	Thể dục dụng cụ	3	6	
7	Canoeing	1	6	
8	Bóng bàn	1	5	
9	Kiêm	1	3	
10	Boxing	0	4	
11	Nhảy cầu	1	2	

12	Cử tạ	1	6	
13	Điền kinh	1	3	
14	Judo	1	6	
TỔNG CỘNG		15	64	

B. ĐÀO TẠO HLV - VĐV NGẮN HẠN:

STT	MÔN	SỐ LƯỢNG		GHI CHÚ
		HLV	VĐV	
1	Bóng ném	2	14	
2	Bắn súng		5	
3	Quần vợt	1	6	
4	Billard	2	5	
5	Karatedo	1	4	
6	Taekwondo (Q)		6	
	Taekwondo (ĐK)	1	5	
7	Bơi lội	0	5	
8	Nhảy cầu	0	3	
9	Judo	0	5	
10	Dance Sport	2	4	
11	Bóng đá nam	4	23	
	Bóng đá nữ	2	26	
12	Bóng rổ nữ	4	13	
13	Cầu mây	1	3	
14	Thể dục dụng cụ	3	5	
15	Muay	0	6	
16	Pencak Silat	1	4	
17	Wushu	1	4	
18	Cờ vua	1	4	
19	Bóng bàn	1	3	
20	Rowing	1	6	
21	Kiếm	1	3	

22	Aerobic	2	11	
23	Boxing	0	4	
24	Cầu lông	1	4	
25	Bóng chuyền nam	3	14	
26	Điền kinh	1	4	
27	Bơi nghệ thuật	1	3	
28	Lặn	1	4	
29	Cung	1	4	
30	Petanque	1	4	
TỔNG CỘNG		40	214	

III. NHU CẦU VỀ TRANG THIẾT BỊ GIÁM ĐỊNH KHOA HỌC HUẤN LUYỆN

STT	THIẾT BỊ	MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG	SỐ LƯỢNG	GHI CHÚ
1	Smart speed pro full option	Kiểm tra tốc độ, linh hoạt, sức mạnh tốc độ chi dưới (có thể dùng huấn luyện linh hoạt)	1 bộ	
2	Monark LC7 TT	Kiểm tra công suất, sức bền chi dưới	2 bộ	
3	Monark 891E	Kiểm tra công suất, sức bền chi trên	1 bộ	
4	Bộ thước đo hình thái Martin	Đo các chỉ số hình thái học cơ thể	1 bộ	
5	Đồng hồ Polar H7	Theo dõi nhịp tim trong vận động	50 bộ	
6	Máy tính bảng Ipad (mini, gen 3 or 4)	Sử dụng kèm hệ thống thiết bị Polar H8	2 cái	
7	Thước đo nếp mỡ Skindex	Đo tỷ lệ mỡ trong cơ thể	2 cái	
8	Thước đo bập cao Vertec	Đo bập cao tại chỗ, bập cao có đà	1 cái	
9	Đồng hồ bấm giây Casio HS-70W	Đo thời gian	10 cái	
10	Loa di động (portable)	Để phát âm thanh, tín hiệu các test quy định thời gian	2 cái	

11	Thiết bị đo lực lưng, lực đùi Takei 5402 Back Muscle Digital Dynamometer5	Đo sức mạnh tối đa lưng, đùi	2 cái	
12	Thiết bị đo lực bóp tay Takei 5401 Hand Grip Digital Dynamometer	Đo sức mạnh tối đa tay	2 cái	
13	Thiết bị đo thăng bằng Takei 5407 Digital Balance Test (3 pad)	Kiểm tra khả năng thăng bằng của VĐV	1 bộ	
14	Thiết bị đo phản xạ Takei 5408 REACTION	Kiểm tra phản xạ chỉ dưới	1 bộ	
15	Thiết bị đo mềm dẻo về trước Takei 5403 FLEXION D + Multi box	Đo mềm dẻo	1 bộ	
16	Thiết bị đo phản xạ T.K.K.1264p WHOLE BODY REACTION MEASURING EQUIPMENT IV	Kiểm tra phản xạ đơn, phản xạ phức toàn thân	1 bộ	
17	Thiết bị đo độ tun tay T.K.K.1210 STABILIMETER	Kiểm tra độ ổn định của tay	1 bộ	
18	Thiết bị đo tần số T.K.K.134c TAPPING TESTER	Kiểm tra tần số (phản ứng thần kinh cơ) của tay	1 cái	
19	Thiết bị đo tốc độ phản ứng kết hợp di chuyển T.K.K.1264r REACTION MR	Kiểm tra phản xạ di chuyển	1 bộ	
20	Thiết bị kiểm tra sức mạnh bền vùng bụng Takei 5505 sit – ups	Kiểm tra sức mạnh bền bụng	2 bộ	
21	I-motion (EMS training)	Hỗ trợ huấn luyện thể lực, phòng ngừa chấn thương, tăng tốc độ hồi phục sau chấn thương .	1 bộ	

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ